

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

card
10/27/84
KF

F

NAME (TÊN) : NGUYỄN CÔNG HÀU
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình):
(Tình trạng gia đình):

ADDRESS IN VIETNAM :
(Địa chỉ tại VN)

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) ☒ No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): To (Đến):

PLACE OF RE-EDUCATION: Đã được phóng thích
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp):

EDUCATION IN U.S. :
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc):

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Date (Năm):
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): ☒ IV Number (số hồ sơ): No (Không):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 1

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN:
(Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : ĐỖ NGỌC PHÚ
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trò)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không):

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN):

NAME AND SIGNATURE :
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa Chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn này)

DATE :

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYỄN CÔNG HẬU
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
HOÀNG THỊ LÔI		VỢ

ADDITIONAL INFORMATION: